

Số: 61 /2019/TT-BTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2019

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương theo quy định tại Quyết định số 04/2019/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm;

Căn cứ Công văn số 2302/BCA-V03 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Công an đề nghị bãi bỏ Thông tư liên tịch số 168/2013/TTLT-BTC-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính, Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quyết định số 47/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính quốc phòng, an ninh, đặc biệt;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương theo quy định tại Quyết định số 04/2019/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này hướng dẫn việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương theo quy định tại Quyết định số 04/2019/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm.

2. Thông tư này chỉ hướng dẫn việc tiếp nhận các khoản tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác bằng tiền của cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài cho công tác phòng, chống tội phạm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các bộ, cơ quan trung ương, đơn vị có chức năng liên quan đến hoạt động phòng, chống tội phạm; các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm; gia đình và người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý tài chính của Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương

1. Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước pháp luật.

2. Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương thực hiện việc lập, chấp hành, quyết toán, kiểm toán ngân sách nhà nước theo các quy định của Luật ngân sách nhà nước, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

3. Số kinh phí kết dư của Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương cuối năm chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

Điều 4. Trách nhiệm quản lý, điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương

1. Bộ trưởng Bộ Công an quản lý, điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương.

Chánh Văn phòng Bộ Công an giúp Bộ trưởng Bộ Công an theo dõi, quản lý, cấp và thanh toán, quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương theo quy định tại Quyết định số 04/2019/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm và Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ Công an được ủy quyền mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước (nơi đơn vị đóng trụ sở) để quản lý và theo dõi các khoản thu, chi Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương theo quy định của pháp luật về chế độ đăng ký và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 5. Tiếp nhận các khoản tài trợ cho Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương

1. Các khoản tài trợ của cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài cho công tác phòng, chống tội phạm và nguồn huy động hợp pháp khác được chuyển về Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương.

Trường hợp tiếp nhận viện trợ phi Chính phủ nước ngoài không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Nghị định số

93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

2. Chánh Văn phòng Bộ Công an chịu trách nhiệm tiếp nhận những khoản tài trợ cho công tác phòng, chống tội phạm và nộp vào tài khoản của Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương mở tại Kho bạc Nhà nước.

3. Đối với các khoản tài trợ của các cá nhân, tổ chức cho công tác phòng, chống tội phạm và ma túy có địa chỉ tiếp nhận cụ thể thì chuyển theo địa chỉ cá nhân, tổ chức tài trợ chỉ định theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 6. Nội dung chi, mức chi Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương

1. Hỗ trợ việc thưởng bằng tiền theo quyết định của cấp có thẩm quyền đối với các cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và ma túy thực hiện như sau:

a) Hỗ trợ việc thưởng bằng tiền cho cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và ma túy phải đảm bảo thành tích đến đâu hỗ trợ thưởng đến đó; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn thì được xem xét, đề nghị hỗ trợ thưởng bằng tiền với mức cao hơn; ưu tiên hỗ trợ thưởng cho tập thể nhỏ và cá nhân.

Cơ quan quản lý cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và ma túy là cơ quan đầu mối lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ thưởng bằng tiền đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

Để tránh trùng lặp, không thống nhất về đối tượng được thưởng và mức thưởng trong hỗ trợ thưởng bằng tiền từ Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương, Bộ Công an (cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương) phối hợp với địa phương nơi có cá nhân, tập thể được đề nghị hỗ trợ thưởng bằng tiền.

b) Mức hỗ trợ thưởng bằng tiền cụ thể cho từng cá nhân, tập thể do Bộ trưởng Bộ Công an quyết định tối đa đối với cá nhân là 5.000.000 đồng/người/lần khen thưởng và tối đa đối với tập thể là 20.000.000 đồng/tập thể/lần khen thưởng.

2. Hỗ trợ tiền đền bù, trợ cấp đột xuất theo quyết định của cấp có thẩm quyền đối với gia đình và người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm và ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản thực hiện theo mức chi quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2005/TTLT-BCA-BTC-BLĐTBXH-BQP ngày 06 tháng 6 năm 2005 của Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điểm của Nghị định số 103/2002/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ quy định chế độ đền bù, trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản.

Điều 7. Chế độ kế toán, kiểm toán, kiểm tra tài chính

1. Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương phải thực hiện công tác kế toán theo các quy định của pháp luật về kế toán.

2. Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm toán của Bộ Công an và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.

Điều 8. Chế độ báo cáo

Ngoài việc thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Quyết định số 04/2019/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm, Bộ Công an gửi Bộ Tài chính báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính, dự kiến kế hoạch tài chính năm sau, quyết toán thu, chi Quỹ phòng, chống tội phạm trung ương để tổng hợp báo cáo Chính phủ báo cáo Quốc hội cùng với báo cáo dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 21 tháng 10 năm 2019.
2. Bãi bỏ Thông tư liên tịch số 168/2013/TTLT-BTC-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính, Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quyết định số 47/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm.
3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới ban hành.
4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung. ✓

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Công báo;
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính (Vụ NSNN; Vụ PC; Vụ HCSN; Cục QLCS; KBNN; Cục QLN);
- Website Chính phủ, Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, VI (100b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn